

Số: 287/2020/QĐST-HNGĐ

TP. Vinh Long, ngày 28 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG - TỈNH VINH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Chi

Ông Phạm Văn Tư

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 298/2020/TLST-HNGĐ ngày 14/10/2020,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Ngô Nguyễn Thanh H, sinh năm 1980

Nơi cư trú: số nhà S, đường T, Khóm N, Phường T, thành phố V, tỉnh Vinh Long

- *Bị đơn*: Ông Mai Tuấn K, sinh năm 1973

Nơi cư trú: số nhà S, Khóm M, Phường B, thành phố V, tỉnh Vinh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Công nhận bà Ngô Nguyễn Thanh H và ông Mai Tuấn K thuận tình ly hôn với nhau.

- Con chung: Buộc ông Mai Tuấn K giao bà Ngô Nguyễn Thanh H nuôi dưỡng 01 con chung tên Mai Tuấn Kh, sinh ngày 27/4/2016. Ông Mai Tuấn K không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Án phí: Bà Ngô Nguyễn Thanh H tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số No 0005686 ngày 17/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V nên bà Ngô Nguyễn Thanh H không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Chi cục Thi hành án: 1;
- UBND Phường T, TPVL: 1;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 125/2015, quyền 01/2015, ngày 15/12/2015)
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân

